

Kết hợp giới thiệu các chiến lược tự học từ vựng vào chương trình Tiếng anh b1 - giáo trình unlock - level 3

Đỗ Hà Lan*

*ThS, Khoa Tiếng Anh, Trường ĐHNN, ĐHQG Hà Nội

Received: 9/2/2023; Accepted: 13/2/2023; Published: 20/3/2023

Abstract: Vocabulary learning strategies are teachable, dynamic thoughts and behaviors that learners consciously select and employ in specific contexts to improve their self-regulated, autonomous second language vocabulary development for effective task performance and long-term proficiency. Research has shown that vocabulary learning strategies can facilitate second language acquisition and vocabulary use in all language skills. This study aims at integrating vocabulary learning strategies into the teaching and learning with the coursebook *Unlock - Level 3*

Keywords: language learning strategies, vocabulary learning strategies, language acquisition, *Unlock - Level 3*

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình toàn cầu hóa hiện đang diễn ra khắp nơi trên thế giới, việc học ngoại ngữ, đặc biệt là việc học tiếng Anh có tầm quan trọng không thể phủ nhận. Tiếng Anh từ lâu vẫn được coi như ngôn ngữ toàn cầu. Hơn 53 quốc gia và vùng lãnh thổ hiện sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức, chưa kể đến số lượng khổng lồ những người sử dụng ngôn ngữ này với tư cách là tiếng nước ngoài. Tiếng Anh cũng được sử dụng rộng rãi trong các ngành nghề khác nhau như khoa học, công nghệ, giáo dục hay giải trí. Việc có thể sử dụng thứ tiếng này luôn được coi là một trong những lợi thế của các ứng viên dự tuyển vào bất kì vị trí công việc nào. Thế nên việc trang bị kiến thức tiếng Anh cần thiết cũng là một trong những mục tiêu được đặt ra trong nền giáo dục nước ta suốt gần 30 năm qua.

Tiếng Anh vẫn luôn là một trong số các môn học được giảng dạy tại các trường thành viên trong Đại học Quốc gia Hà Nội. Chính sách môn học trong những năm gần đây đối với các học phần tiếng Anh cơ sở ngày một được cải tiến theo hướng giao thêm quyền chủ động cho người học. Cùng với đó, thời lượng học trên lớp cũng giảm hơn nhiều so với trước, để nhường thêm thời gian cho sinh viên có thể phát huy khả năng chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu. Chính vì vậy, ngoài phần kiến thức về ngôn ngữ được truyền thụ trên lớp, các giáo viên hiện cũng cố gắng giới thiệu tới sinh viên các kiến thức về kĩ năng tự học cũng như các chiến lược tự học. Việc học, nhất là học ngôn ngữ, không thể diễn ra trong một thời gian ngắn, cũng không thể chỉ bị giới hạn trong không

gian lớp học. Chính vì thế, việc giúp sinh viên làm quen với kĩ năng tự học, cũng như các chiến lược học tập có ý nghĩa rất lớn trong việc giúp sinh viên chủ động tiếp tục tích cực học tập sau này.

Trong số các thành phần ngôn ngữ, từ vựng, ngữ pháp và phát âm là các thành tố cơ bản. Từ vựng luôn đóng vai trò nền tảng cốt lõi, và cũng là một trong số các thành phần ngôn ngữ khiến người học gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy việc có thể kết hợp giới thiệu các chiến lược tự học từ vựng vào chương trình học không những giúp cho sinh viên có kết quả học tập tốt hơn mà còn là nền tảng trợ giúp cho quá trình tự học của sinh viên sau này. Đó cũng chính là lý do nghiên cứu này đi tìm hiểu về việc kết hợp các chiến lược tự học từ vựng vào chương trình tiếng Anh B1 với giáo trình *Unlock - Level 3*, trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu (CEFR).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Định nghĩa chiến lược tự học ngôn ngữ

Trong suốt hơn 30 năm qua, các nhà nghiên cứu không ngừng nỗ lực trong việc cố gắng đưa ra một định nghĩa đầy đủ, hoàn chỉnh và được nhiều người đồng thuận về chiến lược học ngôn ngữ. Theo Oxford (2016), có đến hơn 30 định nghĩa khác nhau về khái niệm này. Những nghiên cứu tiên phong về lĩnh vực có thể kể đến nghiên cứu của Rubin (1975), Rubin (1987) hay Stern (1975). Tarone (1983) định nghĩa chiến lược học ngôn ngữ là “nỗ lực phát triển năng lực ngôn ngữ và ngôn ngữ học xã hội ở ngôn ngữ đích.” (p. 13). Weinstein và Mayer (1986) lại cho rằng chiến lược học ngôn ngữ là “các hành vi và suy nghĩ của người học trong quá trình học” nhằm “tạo ảnh hưởng

tới quá trình mã hóa của người học.” (p. 315). Mayer (1988) cụ thể hóa các chiến lược học ngôn ngữ như “những hành vi của người học nhằm tác động đến cách thức xử lý thông tin của mình” (p. 11).

Có thể thấy, có rất nhiều định nghĩa khác nhau về chiến lược học ngôn ngữ. Oxford (2016), trong nỗ lực cố gắng tìm kiếm một định nghĩa khái quát về lĩnh vực này, đã tiến hành khảo sát, phân tích 33 định nghĩa được đưa ra từ trước đến nay. Theo Oxford (2016), “chiến lược học ngôn ngữ là các hành động và suy nghĩ phức tạp và năng động do người học lựa chọn và sử dụng một cách có ý thức trong chừng mực nào đó, ở ngữ cảnh cụ thể, để điều chỉnh nhiều khía cạnh của bản thân (như khía cạnh nhận thức, tình cảm và xã hội) nhằm hoàn thành một nhiệm vụ ngôn ngữ, nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ hay cải thiện năng lực lâu dài. Các chiến lược do trí óc điều khiển nhưng cũng có thể được thể hiện ra bên ngoài để quan sát được. Người học thường sử dụng các chiến lược một cách linh hoạt và sáng tạo, kết hợp các chiến lược theo nhiều cách đa dạng, thành từng nhóm hay từng chuỗi, và phối hợp chúng để thực hiện các nhu cầu của việc học. Trong từng ngữ cảnh, người học sẽ chọn chiến lược phù hợp. Các chiến lược học thích hợp phụ thuộc vào nhiều yếu tố ngữ cảnh và đặc điểm cá nhân.” (p.80) Định nghĩa trên đã bao hàm gần như đầy đủ các đặc điểm của chiến lược học ngôn ngữ mà các nhà nghiên cứu đưa ra từ trước đến nay, nên chiến lược học ngôn ngữ được trình bày trong nghiên cứu này sẽ theo quan điểm này.

2.2. Kết hợp giới thiệu các chiến lược tự học từ vựng vào chương trình Tiếng Anh B1, giáo trình Unlock - Level 3

Giáo trình Unlock - Level 3 bao gồm hai quyển sách, một quyển chuyên về kỹ năng Nghe - Nói và một quyển chuyên về kỹ năng Đọc - Viết. Mỗi quyển sách bao gồm mười bài lớn, với mười chủ điểm quen thuộc với người học ở trình độ B1. Các chủ điểm bao gồm: Animals, Customs & Traditions, History, Transport, Environment, Health & Fitness, Discovery & Invention, Fashion, Economics và The Brain. Tương ứng với mỗi chủ điểm trong từng quyển sách có một mục riêng dành cho phần phát triển ngôn ngữ (Language Development), trong đó người học được giới thiệu phần từ vựng và ngữ pháp trọng tâm. Ngoài ra, ở mỗi phần Video - Nghe - Nói - Đọc - Viết, người học cũng được giới thiệu thêm các từ vựng quan trọng xuất hiện trong các phần. Cuối mỗi bài, có một danh sách các từ vựng (wordlist) người học tối thiểu cần nắm được sau khi kết thúc phần bài học. Để trợ giúp

người học tiếp thu, vận dụng và ghi nhớ tốt hơn lượng từ vựng này, giáo viên có thể giới thiệu với sinh viên các nhóm chiến lược học từ vựng theo quan điểm của Oxford (2016) như sau.

- Nhóm chiến lược tạo liên tưởng có chủ đích (intentionally creating associations): đây là một trong số các nhóm chiến lược tự học từ vựng có ích cho người học. Giáo viên có thể hướng dẫn sinh viên tạo các liên tưởng thông qua việc liên hệ các từ mới cần học với các từ hoặc các khái niệm liên quan đã học. Thậm chí để cho dễ nhớ, sinh viên còn có thể sử dụng liên tưởng là những âm tương đồng trong các ngôn ngữ khác, hoặc các âm sinh viên quen thuộc hay các hành động thực tế để dễ dàng nhớ lượng từ vựng mới. Giáo viên có thể hướng dẫn sinh viên sử dụng lược đồ từ vựng hoặc các kiểu bảng khối khác nhau để ghi nhớ từ. Sinh viên có thể lập các lược đồ hoặc danh sách từ vựng, sổ tay học từ vựng trên giấy nhưng cũng có thể sử dụng trên máy tính, trên điện thoại thông minh hay sử dụng một số các ứng dụng trên mạng. Hiện một số các trang web chuyên giúp sinh viên phát triển đọc rộng (extensive reading) như www.er-central.com cũng có kết hợp tính năng cho phép người học tự chọn từ vựng muốn học và xếp riêng vào một mục để tiện cho việc học từ vựng.

- Chiến lược dựng câu (sentence-production strategy): đây là một trong các chiến lược tự học từ vựng người học được giới thiệu sớm nhất, cũng là một trong số các chiến lược giúp người học không những nhớ được cấu tạo của từ mà còn nắm vững được cách dùng từ về mặt ngữ pháp cũng như các từ kết hợp hay đi cùng với từ. Chiến lược này cũng phần nào được thể hiện trong phần giới thiệu từ vựng trọng tâm của các phần Video - Nghe - Nói - Đọc vì các từ vựng trong phần này thường được giới thiệu trong ngữ cảnh của câu chứ không phải chỉ là các từ đơn lẻ (dưới dạng bài điền từ cho trước vào câu, điền từ vào đoạn...).

- Nhóm chiến lược tự học từ vựng thông qua việc sử dụng từ điển (dictionary use strategies): từ điển hiện giờ là một trong số các tài liệu hỗ trợ khá phổ biến với người học ngôn ngữ nói chung và người học tiếng Anh nói riêng. Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, người học hiện giờ không những có thể tiếp cận dễ dàng với từ điển giấy mà còn có thể sử dụng tốt từ điển điện tử trên máy tính, hay điện thoại thông minh. Giáo viên có thể giới thiệu với người học ngay từ buổi học đầu tiên của khóa học cách sử dụng từ điển giúp học từ vựng, nhấn mạnh với sinh viên có thể khai thác tốt thông tin trên từ điển để học phần

cách viết, phát âm (thông qua phiên âm hoặc phần âm thanh được tích hợp sẵn trong các từ điển trực tuyến), các từ kết hợp, các ví dụ (dạng câu) minh họa, các từ đồng nghĩa hay trái nghĩa (nếu có) của một từ...

- Chiến lược đoán nghĩa dựa vào ngữ cảnh (contextual guessing strategy): đây tuy chưa phải là chiến lược có hiệu quả cao so với các chiến lược học từ vựng khác đối với người học ở trình độ này do ngữ cảnh có thể làm giảm sự tập trung vào chính từ mới (Oxford, 2016: 362) nhưng giáo viên vẫn có thể giới thiệu sơ qua cho sinh viên chiến lược này, nhất là trong phần học từ vựng thông qua kỹ năng đọc hay nghe.

- Nhóm chiến lược học thuộc lòng (rote repetition strategies): đây dường như là nhóm chiến lược quen thuộc nhất và phổ biến nhất mà người học hay sử dụng khi học từ vựng. Trong nghiên cứu của mình, Gu (2003) đã chỉ ra rằng học theo cặp từ (ví dụ như một tiếng Anh - một tiếng Việt) sẽ giúp cho người học nhớ được từ vựng nhanh hơn; đối với các từ phức tạp, người học không nên học quá nhiều từ một lần, và ngược lại, nếu lượng từ vựng ở mức tương đối đơn giản thì sinh viên có thể học khá nhiều từ cùng một lúc; việc ôn tập lại ngay sau khi học từ vựng là điều bắt buộc, sau đó, người học có thể kéo dài khoảng cách giữa các lần ôn tập; và khi học thuộc lòng một từ, nên kết hợp các giác quan đồng thời, như mắt nhìn, miệng đọc, tai lắng nghe và tay viết thì hiệu quả học từ sẽ được cải thiện một cách đáng kể.

- Nhóm chiến lược học từ vựng thuộc về trí nhớ (mnemonic strategies): nội dung chính của chiến lược này là sử dụng một từ khóa (keyword), hay một từ có cách phát âm tương đương trong tiếng mẹ đẻ, tạo liên kết hình ảnh giữa từ tiếng Anh cần học và từ tiếng mẹ đẻ. Có điều, giáo viên cần lưu ý là các nghiên cứu về nhóm chiến lược tự học từ vựng này cho thấy, đây chỉ nên coi là một chiến lược phụ trợ các chiến lược học từ vựng khác, thay vì được coi như một chiến lược chính cho việc học từ vựng vì nó không giúp cho sinh viên nắm vững được các sắc thái của từ và không phải từ nào cũng có thể học được theo cách này, nhất là các từ mang nghĩa trừu tượng.

- Nhóm chiến lược cấu tạo từ (word-formation strategies): các chiến lược tự học từ vựng thuộc nhóm này có nội dung chính là học từ vựng dựa trên việc phân tích từ thành gốc từ và tiền tố hay hậu tố. Giáo viên có thể hướng dẫn người học dựa vào bốn thông tin chính là gốc từ, hình thái từ, phân tích hình thái từ và việc phân tích các đơn vị từ vựng (như có dùng phép ẩn dụ không) để hình thành ba kỹ năng: nhìn vào

một từ có thể phân tích ra được gốc từ và tiền tố, hậu tố đi kèm, biết được nghĩa của từng thành phần (như gốc từ hay tiền tố, hậu tố) và biết cách ghép nghĩa chúng lại để tạo thành nghĩa của từ. Nhóm chiến lược này có thể được áp dụng để giới thiệu trong khi học phần từ vựng thuộc mục Language Development trong phần chủ điểm Animals, Customs and Traditions, Environment, Discovery and Invention.

- Nhóm chiến lược hệ thống ngữ nghĩa (semantic network strategies): đây là nhóm chiến lược tự học từ vựng hơi khó giới thiệu cho sinh viên do việc tạo nên hệ thống ngữ nghĩa có tính cá biệt với từng cá nhân. Giáo viên có thể giới thiệu qua một số các cách tạo hệ thống ngữ nghĩa cho từng chủ điểm (dùng cho danh sách từ vựng cuối mỗi bài) và để sinh viên tự tạo hệ thống ngữ nghĩa phù hợp với bản thân mình.

3. Kết luận

Từ vựng, một trong những thành phần cơ bản của ngôn ngữ, vốn vẫn được coi là điểm yếu của các sinh viên không chuyên tiếng Anh. Việc không có nhiều thời gian đầu tư cho môn học, thiếu hứng thú cũng như không biết cách học hiệu quả được cho là nguyên nhân của tình trạng các sinh viên các trường đại học không chuyên về tiếng Anh, dù đã từng học tiếng Anh nhiều năm ở cấp học phổ thông, vẫn cảm thấy chật vật khi cần đáp ứng các yêu cầu chuẩn đầu ra. Nghiên cứu này vừa trình bày một cách ngắn gọn các khái niệm chiến lược học ngôn ngữ nói chung và chiến lược học từ vựng nói riêng, vai trò và cách phân loại chiến lược học từ vựng, cũng như các chiến lược học từ vựng mà giáo viên có thể kết hợp giới thiệu và giúp sinh viên luyện tập trong quá trình giảng dạy và học tập giáo trình Unlock - Level 3. Đây chỉ là giới thiệu bước đầu nên không thể đi sâu vào chi tiết. Lý tưởng là có thể kết hợp phần nội dung về chiến lược tự học từ vựng này vào trong chương trình giảng dạy, để sinh viên có thể được tiếp cận nhiều hơn, có nhiều cơ hội luyện tập hơn, và vì thế cũng sẽ có lợi thế hơn trong quá trình tự học của bản thân.

Tài liệu tham khảo

1. Gu, P.Y. (2003). Vocabulary learning in a second language: person, task, context, and strategies. *TESL-EJ*, 7, 1-26.
2. Mayer, R. (1988), Learning strategies: An overview, In Weinstein, C., E. Goetz, & P. Alexander (Eds.), *Learning and Study Strategies: Issues in Assessment, Instruction, and Evaluation* pp. 11-22, Academic Press, New York.
3. Nunan, D. (1999), *Second language teaching and learning*, Heinle and Heinle Publishers, Boston.